

Hồ Khá

GIÁ BÁN	
ĐÔNG-PHÁP	NGOẠI-QUỐC
Một năm . \$500	\$500
Sáu tháng 2.50	3.50
Ba tháng 1.50	2.00

Mua báo phải trả tiền trước  
Thư và mandat gửi cho  
M. TRẦN-DÌNH-PHIÊN - Ai  
đăng quảng-cáo, việc riêng  
xin thương nghị trước

# TIẾNG-DÂN

Chịu nhiệm kiêm Chủ bút  
HUỖNH-THỨC-KHANG

LA VOIX DU PEUPLE

BÀO-QUÂN

Đường Đông-Ba - Hàng



Mỗi tuần xuất-bản hai kỳ: thứ tư và thứ bảy

Giấy thép nói số 62

Giấy thép: TIẾNG-DÂN - Hàng

Chân lý ở trong  
vũ trụ càng suy tìm  
thì càng thấy nó bày  
tỏ ra.

## SUY CẦU CHÂN-LÝ CẦN PHẢI CÓ PHƯƠNG-PHÁP

Chân-lý ở trong vũ-trụ, phạm vi rất rộng mà giới thuyết rất nghiêm; thủa nay các nhà hiền-triết đồng lấy, trước thu lập ngôn, kể nói cách này, người hay phép họ, cũng cho người đời làm theo lợi khi dễ suy tìm chân-lý trong vũ-trụ, chứ không có ý gì khác. Tuy vậy, đã là chân-lý như ngọc ở trong đá, vàng ở dưới bùn, không gia công suy tìm xem xét thì không sao thấy được cái chân tướng của nó. Và lại, đá có chân thì có cái không chân nó xen vào, như có ngọc thì có đá vụn - phụ 瑕玷 石 giống ngọc, có vàng thì có thừ đồng, than giống vàng. Ở trên cõi đời thì thiệt thì ít mà thứ giả giống thì nhiều, nếu không có phương pháp tìm ở nơi minh, cứ theo bề ngoài mà phán đoán, thì sự lầm lạc ấy không sao tránh khỏi, mà sự lầm lạc ấy đi hại cho đời không phải là ít. Vì thế mà xưa nay các nhà hiền-triết vì lòng lo đời cứu đời mà chăm chăm tìm phương pháp để giải quyết vấn đề tìm chân-lý.

Phép tìm chân-lý, Đông thì như Châu học, Vương học... Tây thì như phái duy-tâm, phái duy-vật... cho đến bao nhiêu nhà khác, mỗi học thuyết ấy mệnh mông như biển, rậm rạp như rừng, theo nào chất đơn giản, cần khi thiên học của chúng ta, chả biết đâu là bờ bực dương uế. Song tựu trong trăm ngàn phương pháp phức tạp ấy mà tìm cho được một cách giản tiện cho người tìm thường có thể nhân đó mà suy xét được, cũng không phải toàn không có, nhưng cốt như là dấu phép gì cũng phải tự mình tự do suy xét lấy mà không nên tin theo bề ngoài vậy.

Ông Khổng-tử, về phép xem xét người, có nói "Trước trông chỗ việc làm 觀其行; thứ nữa xem làm việc ấy là bởi cơ gì 觀其志; sau hết xét thủ làm việc ấy là tự nhiên vui lòng làm hay là miễn cưỡng 觀其安; như vậy người không chỗ để giả được". Người ta là có hình, rõ ràng đối trước mặt mình, mà xem xét cần phải có phương pháp mới mong khỏi chỗ sai lầm, huống chân-lý là một vật mẫu nhiệm vô hình, thường thường theo thứ nhân việc mà phát lộ mới manh ra, nếu không lấy trí não thiêng liêng cùng con mắt tinh thần, mà tìm nguồn phát gốc cho đến nơi đến chốn, thì không những không tìm

thấy được, mà lại bị những thuyết mậu vọng cũng hình dạng bề ngoài che lấp, mà cái hại "sai một ly đi một dặm" thường xảy ra luôn. Chân-lý ở trong vũ-trụ vẫn không cùng tận mà suy xét được chừng nào thì thấy cái hay cái tốt chừng ấy. Kỳ-giả xin thuật một vài phép của các nhà hiền triết đã thực nghiệm mà tự kỳ-giả cho là giản dị phân minh, dễ công hiến cho bà con; phương thuốc xưa mà có cái hiệu lực chưa được bình nay, tương cũng là một điều có bổ ích trong sự học-vấn:

Theo thuyết ông Tô-cách-lập-đề (Socrate, một nhà triết học Cổ-Hy-Lạp) thì chân-lý không phải ở ngoài, chính ở trong lòng người, ai ai cũng có cả, duy không ai biết khéo mồi ra, nên nó chìm ngấm mà tiêu mất đi đó thôi. Ông ta đối với người thường đặt một câu hỏi cho người ấy đáp lại, rồi dùng cách phân cắt (反其問) làm cho người ấy tự suy nghĩ mà tìm lấy chân-lý. Ông ta thường tự xưng: "Ta là một người hồ sinh cho chân-lý" (真理之產婆); lại nói rằng: "Lời bàn luận là tiệp yển của ta". Mà thật thế. Phép hỏi gạn của ông Tô-cách-lập-đề đại để như dưới này:

Vì như hỏi một người nào đó: Sao gọi là ác? Người kia trả lời rằng: Khi trá, đạo đạo, ấy là ác. Ông lại gạn lại: Đối với kẻ thù nghịch mà khi trá đạo đạo, không gọi là ác được. Người kia lại nói: Đối với bạn hữu thân-thiết mà khi trá đạo đạo, là ác. Ông gạn lại nữa: Như cha đối với con, muốn trồng đậu cho nó mà nói rằng kim châm không đau; lại như thấy người ta cầm dao toan tự sát mà mình cướp giật dao họ đi, thì cũng là khi trá đạo đạo mà không gọi là ác được. Người kia lại nói: Đối với người bạn-hữu lương-thiện, mưu lòng làm hại mà thì cái thủ đoạn khi trá đạo đạo, ấy gọi là ác.

Ấy đó, nguyên đầu tiên người kia vẫn biết khi trá đạo đạo là ác mà không ai khéo mồi nên thấy vẫn mờ mờ mà không được rõ ràng; đến khi được hai câu hỏi gạn mà mình tự tìm ra cái giới thuyết chưa ác kia, phân minh xác đáng dùng với chân-lý không đi dịch được. Ấy là chứng rõ chân-lý ở trong lòng mình mà cần phải tra đi gạn lại thì nó mới bày tỏ ra. Trong

việc học mà cần có hỏi 學問 chính là vì thế. Đó là một phép tìm chân-lý.

Nhà bác-sĩ Nhật-bản Tây-thôn, trong bản Tự-chỉ lực sĩ đã cũng nói bình sinh sự-cửu chân-lý có bảy phép như dưới:

1) Phép trực giác, cũng gọi là phán đoán. Như một người võ phu lớn mạnh, chặn một đứa con trẻ ốm yếu mà cướp giật những đồ nó đang cầm trong tay; mình trông thấy sơ qua đã đoán ngay được ai phải ai quấy, ai ngay ai vậy, không đợi suy nghĩ gì cả.

2) Phép so sánh sự thực nghĩa là so sánh việc này với việc khác mà biết được chỗ lợi hại. Như vấn đề vay quốc trái, thì xem lịch sử thủa nay ngoại quốc đã tá trái, là bởi chánh sách gì, kết quả được mất như thế nào, để so với vấn đề hiện thời mà phân biệt chỗ lợi hại.

3) Phép suy đoán. Thấy nước đục mà nhân tưởng tới chỗ nguồn nước ấy hoặc có mưa to, hoặc vì cơ này cơ nọ. Thấy phong tục đời bại, nhân tâm hoàng hoặc, mà suy nguyên đến chánh giáo hư hỏng tại chỗ nào.

4) Phép chiết trung. Hai bên tranh chấp biện luận, đều có một lý do (dĩ đồng chờ không phải toàn phần), thì chiết trung (lấy trung bình ở giữa) mà theo thuyết chính giữa.

5) Phép cân nhắc. Có hai ý kiến phân đối nhau, mà trong đều có đạo lý thì phải xem hai bên, bên nào nặng thì theo bên ấy. (Thuyết đại đa số cũng thế).

6) Phép phân chứng. Những mệnh thuyết lưu hành trong đời, xét phần diện mà cứ ra chứng cứ thì chân-lý tự nhiên bày ra. Như nhà Tôn-giáo nói "không có Tôn-giáo thì người ta đều hung ác"; nay mình xét lúc Tôn-giáo chưa vào nước mình mà người ta cũng tạo thành một xã-hội thân thiện mấy trăm đời, thì rõ câu nói ấy là mậu vọng, chẳng qua đối người theo giáo; thuyết mà thôi, chứ không hợp chân-lý. (Phép này thật hay)

7) Phép khuyết nghị. Đạo lý mà có chỗ nào khá nghị thì chỉ xét những lời các nhà học-giả đã bàn mà mình nhận là phải, còn chỗ chưa định thì cứ để mà không bàn (勿論不為), như bài luận Tấn-hóa của Đại-nhĩ-Văn. Phương pháp suy cầu chân lý biết đâu là cũng, song những phép dẫn trên đều là giản thiết minh bạch. Ai mà

## Tình-hình Trung-kỳ và Nam-kỳ

### Trung-kỳ

Arip - Quan Công-sứ Vinh cho hay rằng trong đêm 3 qua ngày 4 Octobre, tại làng Văn-khuê (ở cách Đò-lương 12 km) đảng viên Cộng-Sản đánh phá nhà lý trưởng và làm bị thương một viên tòng - sự của chính-phủ, người Annam.

Một toán lính đi dò thám đến làng ấy, sau mấy phát súng chỉ thiên thì giải tán được; sau có bắt được người, và rất nhiều rựa mác cũng có đó.

Tin ngày 10 Octobre

Ở Vinh không có gì đáng nói. Ở Hà-tĩnh, trong đêm 8 sáng ngày 9 octobre, lính khố xanh đi tuần trong miền Cửa-sốt để bắt mấy tay chủ-động biểu-tình ở đó, gặp một toán biểu-tình có đến 1000 người. Lính dùng súng giải tán được; một người chết, bị bắt cũng đồng.

Ở Quảng-ngãi, về cuộc biểu-tình ở Đức-phổ vừa rồi có 12 người bị bắt. Theo cuộc đi-ra thì mấy tay chủ-động trong cuộc biểu-tình này là người Vinh vào.

Tin ngày 11 Octobre 1980

Tại làng Yên-phụ (Nhật-an) hôm 3 octobre, ba viên tòng-sự của chính-phủ Nam-tiên đi đàn vịt bắt tự nhiên mất tâm tích, (tin này đã đăng trong số trước). Nay toán lính cảnh-sát vừa đến làng ấy thì thấy họ mụ và dân chạy trốn hết; chỉ có vài người dân trở lại xin hạn một kỳ hạn động hào mục trở về đầu. Quan ba cầm đầu toán lính ấy chỉ cho một kỳ hạn là 24 giờ thì phải đem trả lại ba viên tòng-sự nói trên hoặc đem nộp những thủ phạm đã giết ba viên ấy. Kỳ hạn ấy đã hết hôm 10 octobre lúc 7 giờ, nhưng hào mục làng ấy không thể làm trọn lời hứa được nên khi 5 giờ chiều thì lính đốt cháy cả làng.

### Nam-kỳ

Tin ngày 5 Octobre

Arip - Từ hôm 25 Septembere đến nay, ở miền Đức-hóa, đã có nhiều người bị bắt về vụ giết chết hai viên chức việc làng Hữu-thành. Trong đêm thứ năm, số Mặt-tham thình lính bắt được mấy đảng-viên Cộng-sản đương nhóm hội-ngập. Trong mấy người bị bắt có một người mang súng lục trong mình. Lại có bắt được vô số truyền đơn.

Hôm 2 Octobre, lúc 8 giờ rưỡi tối, toán lính tuần đi từ Bentre đến Batri gặp độ 500, 600 dân biểu tình cầm rựa mác, có bốn năm khẩu súng lục nữa, và cứ dò truyền đơn. Dân biểu tình ấy đương nhóm biệp lại chợ để nghe diễn-thuyết về chủ-nghĩa Cộng-sản. Một người bị bắt. Lính đi tuần tiêu trong miền ấy suốt đêm.

Ở làng Châu-thời, dân biểu-tình đánh phá nhà việc và đốt cả giấy má số sách. Nhà việc làng Châu-bình cũng bị đánh phá như thế. Đường giây thép từ Ba-tri đến Bentre bị cắt đứt. Hai người bị bắt. Quan chủ-tỉnh và quan Đại-lý đương đi-tra tình-hình.

Có lòng yêu chân lý hãy cùng nhau theo phép trên mà suy xét, may ra một người suy nghiệm được một ít, hợp nước thành sông, gây nên một lối học có căn cứ, có cơ sở, mà những thuyết mậu vọng một ngày một tiêu diệt đi chẳng.

H. H. Nh.

## Câu chuyện "Bình-đẳng"

(Tiếp theo và hết)

Ông B. - Thưa cô, thế nào là biểu bình đẳng trong kinh tế?

Cô M. - Làm kiếp người trên cõi thế, ai cũng muốn sống. Đó là lý tự nhiên. Làm thế nào để sống? Có cơm ăn, có áo mặc, mới sống được. Lấy cơm, lấy áo vào đâu? Có ruộng để trồng lúa, có đất để trồng bông, thì có cơm, có áo. Ruộng đất là của Tạo-hóa sinh ra cho khắp mọi người dùng, vậy mà vì chế độ xã hội nên chỉ một mình dân ông được lấy làm của riêng! Bởi đó mà sinh ra cái khổ "bất bình đẳng" trong kinh tế.

Ông B. - Có nói gì lạ vậy? Đàn ông lấy ruộng đất làm của riêng bao giờ?

Cô M. - Việc cai trị trong làng, chỉ một mình dân ông sắp; việc chính trị trong nước, chỉ một mình dân ông đi chức. Mà việc cai trị trong làng cũng như việc chính trị trong nước, rất cục lại chỉ có việc kinh tế. Kinh tế đã ở trong tay dân ông, thì dân ông được giữ độc quyền kinh tế, đó là lẽ cố nhiên. Không nói chỉ xa, chỉ xét qua tục lệ hôn phối ở xứ ta đủ biết. Liếc mắt qua trông thì thấy: vợ chồng hòa thuận; con ra ngoài kiếm tiền, mẹ người nhà giữ nhà; ông người nhà trên xe, bà đang hoàng trên sập. Nhưng đó đều là những cách "hợp tác" giả dối bề ngoài. Không may xảy đến một sự bất bình, ông hét một tiếng, cho một đá, thế là bao nhiêu chức tước, vòng vàng, chuỗi ngọc của bà trong giây phút phải hóa ra tro! Sách phương Tây có câu: "Từ con đi cho đến bà này có nợ, rút cục lại chỉ có một hàng người, hàng ấy là hàng bán mình"! Thưa ông, câu sách ấy không phải

câu hoang đường vậy.

Ông B. - Trên chuyện tiền bạc, trên việc kinh tế, còn có trung nghĩa, tình ái. Có trung nghĩa, có tình ái, mới có bầy, có họ, có nước, có nhà. Chắc cô cũng biết, hạng người buôn bán là hạng ích kỷ, giao thiệp với nhau bề ngoài như anh em mà bề trong thì như thù địch. Vậy mà bây giờ bàn việc xã-hội, các cô chỉ muốn cần nhắc từng bèo, từng li! Nếu nay mai trên cõi thế, chỉ lấy "nhân" "tính toán", chỉ lấy "lý luận" làm cương thường, thì còn gì trung nghĩa, tình ái?

Cô M. - Chúng tôi không phải không trọng trung nghĩa, không biết tình-ái. Nhưng chúng tôi trọng phẩm nhân nhượng cái gương trung nghĩa tình ái xưa nay đều là những cái gương giả dối, là vì cái độc "bất-bình-đẳng" trong kinh-tế". Ông hãy nghĩ xem: Đem hết cả tài trí mình làm đầy tớ một người tham hạo, thế nào gọi là trung? Bầy bạn với nhau vì đồng xu đồng bạc, thế nào gọi là nghĩa? Con gái 18 tuổi lấy ông già 50 thế nào gọi là tình? Câu công tử ngoài Bắc tình tình chạy vào kết hôn với cô thiếu nữ trong Nam, thế nào gọi là ái? Trung nghĩa tình ái cách ấy, không phải bất-bình-đẳng trong kinh tế sinh ra, thì gì? Thưa ông, ngày nào, - ngày ấy sớm hay muộn thế họ cũng phải đến, - trong xã-hội lý-luận là cương thường, kinh-tế không trật tự, ngày ấy, chỉ có trung nghĩa như trong nghĩa ông Quan-Vô, ái tình như ái tình ông Gia-tô.

B. B.

### Chuyện hay

## Thư cộp cộp nên trừ không?

(Hai người nhà quê trong Nam nói chuyện)

Hai người nhà quê nói chuyện với nhau. Cậu B hỏi bác X rằng: "Người với cây cao su, cái gì qui hơn?"

- Người qui hơn chứ gì?  
- Không phải, cao su qui hơn.  
- Sao cậu lại cho cây cao su qui hơn?

- Một là có các số trồng cao su, dân nghèo có nơi mà làm công dễ kiếm cơm hàng ngày; hai là lấy nợ cao su bán lấy lợi, rồi mua đồ ngoại hóa về sử mình mà bán cho người mình dùng. Nếu không có cây cao su thì có nguy không? Nên tôi cho cây cao su qui.

- Cậu nói thế chứ xứ ta thủa nay không có cây cao su thì chết đói cả sao?

- Thời đại nay khác xưa nhiều. Bác không rõ đó, mới rồi tôi đi xuống thành phố nghe một câu chuyện làm chứng cho cái thuyết "cây cao su qui hơn người" mà tôi đã nói trên:

Nguyên lâu nay ai sẵn được ộp đem nộp thì nhà nước có thưởng một món tiền, vì trừ được con thú dữ ăn thịt người. Mới rồi nghe ông Tây nào bán bộ cái lệnh ấy, lấy lẽ rằng thứ heo rừng, mang, nai hay phá các vườn cao su, nên đề cộp nhiều thì thứ nai heo kia sợ cộp mà không dám phá cao su nữa. Thế không phải cao su qui hơn người

## VĂN-VĂN

### Mộng lên Trăng

Gió vàng hây hây lợi rơm sưa,  
Trong giấc mộng linh via dẫn vơ;  
Bay đến cùng Thiên tìm chị Nguyệt,  
Hỏi thăm duyên đã định nơi chưa?

Chị Nguyệt nghe xong mỉm miệng cười,  
Bảo rằng hạ giới hiểm chi người.  
Vi chưng gió kén cho nên mộng,  
Nếu cứ như ai đã có rồi...

Nào tôi có kén kiết chi đâu,  
Bởi gái trần gian chàng hám giàu,  
Cái tài lòng thơ rõ chất nil,  
Nhưng rành chữ cả hóa không cầu.

Té ra số mệnh bởi không tiền,  
Chẳng phải rằng hư chẳng phải hen,  
Thế giới kim tiền là vậy vậy,  
Thời đồng trạch phận lợi hồn duyên.

M. T. N.

sao? vì nó ăn thịt người mà nó ăn cả thứ hươu nai thì có ích cho nghiệp trồng cao su kia.

- Ủ, lấy cớ vậy cũng có lợi cho nghề cao su thiệt, song nếu cộp heo bọ cu ly thì lấy ai mà trồng cao su? mà có khi nó cũng không chừa người chủ nữa thì có nguy không?

- Thế à!

Người đường trong

# ANNAM LỊCH SỬ

## HÃY NÊN HÚT THUỐC LÁ

# JOB

### VIỆC TRONG NƯỚC

#### TRUNG-KỲ NHÂN-DÂN ĐẠI-BIỂU VIỆN

**Biên bản kỳ hội đồng thường niên năm nay**  
Badi chiều ngày 15 Septemb 1930  
Đang 16 giờ các Đại biểu tề tựu, có hai quan Đại diện đến dự.  
Ông Nghị - trưởng chia lệ thảo bực điện văn kinh chào quan Toàn-Quyền Đông - Pháp và nhờ nghị chuyên đề tâm lòng thành kính của Viện Dân-biểu sang chính phủ cộng hòa Đại-Pháp và đức Việt-Nam Hào-Đại Hoàng đế.  
Toàn Viện đều biểu đồng tình.  
Đến 17 giờ ban Trị sự và bốn ông Ủy Viên Thượng Hội Đồng Kinh tế Tài chính Đông - Pháp sang trình diện quan Khâm-sứ.  
Hội đồng giải tán.

**Ngày 16 Septemb 1930 (budi sáng)**  
Đang 8 giờ ông Nghị - trưởng đứng lên nói với hội đồng rằng: Theo nghị sự nhất kỳ, hôm nay là ngày xét ngân sách, nhưng vì hôm qua chưa kịp cử các tiểu ban để khảo sát các vấn đề trong « đề mục nghị sự ». Nay xin lập các tiểu ban để xét rồi làm tờ trình cho Toàn Viện xét lại để trình chính phủ, còn ngân sách xin đề đến badi chiều sẽ xét, Hội đồng đều thuận.  
Các tiểu ban lập như sau này:  
**Xét hiện tình hình Nghệ-an và Hà-tĩnh**  
Ông Nguyễn Đức Lý, Trần bá Vinh, Phạm văn Quảng, Lê đình Phương, Lương thục Kỳ.  
**Xét dự thảo lập quỹ cứu tế**  
Ông Lê Trung Khoán, Đinh Doãn Sắc, Lương Thúc Kỳ, Trần đình Phó, Huỳnh văn Ngô.  
**Xét dự thảo điều lệ kiểm lâm**  
Ông Trần Lê Thăng, Trần Huy Mai, Quách văn Yên, Quan Ôn, My, Mohr, Trương văn Mỏ, Ông Du, Nguyễn Hữu Bang, Đậu văn Bình, Nguyễn văn Tài.  
**Xét dự thảo nghị định về thuế phụ đính diện**  
Ông Hồ văn Vinh, Trương trọng

**Lời tuyên-bổ của quan Phủ-đoàn và quan Công-sứ Thừa - thiên**  
Mấy bữa nay dọc đường trên các vách nhà cũng những nơi góc cây thấy có gian tờ tuyên-bổ của quan Công-sứ và quan Phủ-đoàn Thừa - thiên, đại khái bài cũng nghĩa cộng - sản.

**Lê Song thập năm nay**  
Ngày lễ Song-thập (10 octobre) của người Tàu ở Huế năm nay rất buồn. Vì tình hình trong xứ không được yên ổn, nhà nước không cho bọn Hoa kiều rước đèn, chung cư ban đêm như mọi năm. Năm cũ học sinh và « thiên-cửu » chỉ đi gập một vòng rồi về các chùa ở đường G-a-Lô, cũng trong lúc ban ngày. Đối lại các nhà Hoa-kiều chỉ kết bông thắp đèn thôi.

**VINH**  
Ba người chính trị phạm được giảm án  
Được tin rằng ông Ngô-đức-Diễn (em cụ Nghệ-Ngô) và ông Phan-Đệ (con cụ Phan-bội-Châu) trước kia vì việc chính trị bị kết án mỗi người 9 năm khổ sai, nay được giảm hình, mỗi người chỉ còn có 3 năm tù. Và ông Nguyễn-ngọc-Tuyết, trước kia cũng vì việc chính trị mà bị kết án 13 năm khổ sai nay cũng được giảm còn có 3 năm tù. Nghe đâu đã đem mấy ông ấy về giam tại lao Vinh.

**QUẢNG-NAM**  
Ngân thặt  
Mới rồi kỳ giá đi ngang qua nhà lịch hân, cách chợ Việt-An (Thăng-bìn) một khoảng đường, nghe Lý-trưởng và dân đương tự hợp, nói với nhau: « Lộ tủy cho Phú nha sao cứ tin đàng tên si Châu (tức Thiện), để cho nó ra xá thốn, khuấy nhiễu nhiễu đều: như mấy ngày trước đây, không biết quan cho nó làm chức gì mà nó đi ra tự xang với xá đản là Tuấn đồng, cứ bang đêm tới mấy nhà thốn quê trong hạt nói đi tuần và đi một thám, bắt thế họ thế kia, đòi

**HUẾ**  
Nữ công học hội  
Theo như chương trình của Bản-Hội thì mỗi tuần dạy về việc nữ-công, theo đợt và may, làm trái, một môn chỉ có 2 ngày: thứ năm và chúa nhật thôi. Nay bản hội mới mở thêm lớp dạy chữ và lớp dạy may thường ngày. Dạy chữ, từ lớp ba trở xuống lớp năm, theo như chương trình các trường công, tiền học phí mỗi tháng 0\$50. Dạy may tay may máy, cắt áo quần và các thứ thường dùng thuộc về nghề may, tiền học phí mỗi tháng 0\$40.  
Chỉ em thôn quê thành thị ai muốn học cứ đưa đơn đến.  
Bản hội lại có nhận may và thêu thùa và làm bánh trái, mứt mơn, xin bà con chị em chiếu cố cho, cảm ơn.  
Kính cáo,  
N. C. H. H. lai cáo

**QUẢNG-NAM**  
Ngân thặt  
Mới rồi kỳ giá đi ngang qua nhà lịch hân, cách chợ Việt-An (Thăng-bìn) một khoảng đường, nghe Lý-trưởng và dân đương tự hợp, nói với nhau: « Lộ tủy cho Phú nha sao cứ tin đàng tên si Châu (tức Thiện), để cho nó ra xá thốn, khuấy nhiễu nhiễu đều: như mấy ngày trước đây, không biết quan cho nó làm chức gì mà nó đi ra tự xang với xá đản là Tuấn đồng, cứ bang đêm tới mấy nhà thốn quê trong hạt nói đi tuần và đi một thám, bắt thế họ thế kia, đòi

**BẮC-KỲ**  
MỘ CỤ NGŨ-ĐỨC KẾ  
Mộ cụ Ngô-đức-Kế đã xây xong bữa rằm tháng bảy ta, tức chùa nhật 7 Septemb 1930 Bữa ấy có bà con ngoài Hanoi đem hương hoa trầm sáp đến viếng mộ.  
Theo lời dặn của cụ lúc làm chuông, ngôi mộ này làm rất đơn

giản mà kiên xác. Trên tấm bia đá ở giữa có đề mấy chữ Hán:  
**越南志士吳德繼先生之墓**  
生於戊寅年六月二十七日  
卒於己巳年十一月初十日  
Mấy ông tiên thời nhân vật trong khoảng tân cựu giao thừa ở nước ta, lần lần bỏ bỏ hậu tiến mà đi riêng. Trong Nam thì có mộ cụ TÂY-HỒ, ngoài Bắc nay lại có mộ cụ TẬP-XUYỀN. Mộ lòng ưu ái vùi dưới ba tấc đất vàng, khiến cho người qua lại trông thấy mà ngậm ngùi. Chín suối có thiêng, tướng không sao quên cái gánh đỡ chông của các cụ mà có lòng trông đợi cho người sau này.

**PHANRANG**  
Cách nộp thuế thế nào cho tiện với dân nghèo  
Cuồng tôi là dân nghèo ở các tỉnh ngoài vào các tỉnh trong kiếm nghề làm, đã không đủ ăn và nuôi của mẹ vợ con, ba bốn năm mới về xứ một lần, mà một lần về nao tốn nhiều. Thế mà luật thuế phải đóng thuế tại làng chính quán. Như ở Ban-mét-Thuật, Dalat, Phan-thiết, Phan-rang cùng các nơi khác... mỗi năm đều ký thuế, mà đi về cao đến xứ (mấy tiền ngoài) mà nộp rất là khó khăn, còn gọi mandat thì ba con anh em ở nhà quê mùa không biết phép lãnh nuôn thế nào, phải tùy lý lý trưởng, phần chịu lộ phí, ăn uống, phần tiền nợ tiền kia, số mandat chỉ 5, 10 đồng mà còn không đủ nộp... dân nghèo chúng tôi lấy làm khổ lắm. Vậy chúng tôi xin nhà nước hạ lệnh cho dân làm ở đâu thì nộp ở đấy (như dân Hải ong mà làm ở Dalat thì nộp tại Dalat, dân Huế mà làm ở Phan-rang thì nộp tại Phan-rang v. v.), như vậy nhà nước không thiệt hại gì mà dân chúng tôi được đều tiện lợi.  
Một số dân đi làm ăn miền trong lai cáo

**PHANRANG**  
Cách nộp thuế thế nào cho tiện với dân nghèo  
Cuồng tôi là dân nghèo ở các tỉnh ngoài vào các tỉnh trong kiếm nghề làm, đã không đủ ăn và nuôi của mẹ vợ con, ba bốn năm mới về xứ một lần, mà một lần về nao tốn nhiều. Thế mà luật thuế phải đóng thuế tại làng chính quán. Như ở Ban-mét-Thuật, Dalat, Phan-thiết, Phan-rang cùng các nơi khác... mỗi năm đều ký thuế, mà đi về cao đến xứ (mấy tiền ngoài) mà nộp rất là khó khăn, còn gọi mandat thì ba con anh em ở nhà quê mùa không biết phép lãnh nuôn thế nào, phải tùy lý lý trưởng, phần chịu lộ phí, ăn uống, phần tiền nợ tiền kia, số mandat chỉ 5, 10 đồng mà còn không đủ nộp... dân nghèo chúng tôi lấy làm khổ lắm. Vậy chúng tôi xin nhà nước hạ lệnh cho dân làm ở đâu thì nộp ở đấy (như dân Hải ong mà làm ở Dalat thì nộp tại Dalat, dân Huế mà làm ở Phan-rang thì nộp tại Phan-rang v. v.), như vậy nhà nước không thiệt hại gì mà dân chúng tôi được đều tiện lợi.  
Một số dân đi làm ăn miền trong lai cáo

**PHANRANG**  
Cách nộp thuế thế nào cho tiện với dân nghèo  
Cuồng tôi là dân nghèo ở các tỉnh ngoài vào các tỉnh trong kiếm nghề làm, đã không đủ ăn và nuôi của mẹ vợ con, ba bốn năm mới về xứ một lần, mà một lần về nao tốn nhiều. Thế mà luật thuế phải đóng thuế tại làng chính quán. Như ở Ban-mét-Thuật, Dalat, Phan-thiết, Phan-rang cùng các nơi khác... mỗi năm đều ký thuế, mà đi về cao đến xứ (mấy tiền ngoài) mà nộp rất là khó khăn, còn gọi mandat thì ba con anh em ở nhà quê mùa không biết phép lãnh nuôn thế nào, phải tùy lý lý trưởng, phần chịu lộ phí, ăn uống, phần tiền nợ tiền kia, số mandat chỉ 5, 10 đồng mà còn không đủ nộp... dân nghèo chúng tôi lấy làm khổ lắm. Vậy chúng tôi xin nhà nước hạ lệnh cho dân làm ở đâu thì nộp ở đấy (như dân Hải ong mà làm ở Dalat thì nộp tại Dalat, dân Huế mà làm ở Phan-rang thì nộp tại Phan-rang v. v.), như vậy nhà nước không thiệt hại gì mà dân chúng tôi được đều tiện lợi.  
Một số dân đi làm ăn miền trong lai cáo

**AI CÔNG NÊN CÓ** một cái máy làm toán Machine à calculer Rebo, làm đủ bốn phép toán, rất mau, rất tiện  
QUAN-HẢI - H. F.

Thầy giỏi thuốc hay mà có lòng từ thiện.  
? ? ?  
**AN MẠCH CHO ĐƠN MA KHÔNG LẤY TIỀN**  
Am-hiểu bệnh-linh người Nam ta, an mạch chữa bệnh, theo khoa học lần thời, rất là thần hiệu, chỉ có thầy thuốc  
**ĐIỀU-NGUYỄN ĐẠI ĐƯỢC PHONG**  
Số nhà 121 hàng Bông cây da cửa quyền  
HANOI

**Truyện đơn và cờ đỏ**  
Thái-bình. - Tối hôm 4 Octobre, vào hồi 7 giờ rưỡi, linh cảnh sát đi tuần các phố, đi đến cuối phố Paul - Doumer, lối xuống huyện Vũ - tiền thì thấy 2 lá cờ đỏ buộc 1 hòn gạch treo ở trên giây thép (cột giây thép của số Bưu-chính) và bắt được một bó

**Hiệu nấu dầu, chế nước - hoa, dầu - thơm**  
**VIÊN-ĐỆ ĐÔNG-HỚI**  
Đã phát hành thêm:  
**MƯỜI - THƯƠNG**

là một thứ nước-hoa-cốt dùng mười chất thơm đặc-biệt chế lại. Giá bán lẻ ở mọi nơi, mỗi lọ: 0\$20.  
**Mời thật là tốt! Mời thật là rẻ!**  
Giá sỉ đối với nhà buôn cùng nhà đại-lý, tính một cách như về mấy món khác của chúng tôi, nghĩa là bằng đầu Khuyh-Diệp hạng B.  
- Mỗi hộp giấy đựng 12 lọ (1 tá); vậy lấy chẵn tá mới tỉ n. Mua một đôi tá, nên đòi khi nhơn nhíp lấy hàng gì gửi luôn một thềm mới đỡ tiền gửi.

**Quá 50 tuổi**  
Không nói đến các người đau dùng thuốc, lại còn các ông bà ngoài 50 tuổi, là đang cái thời-kỳ tỷ-vị suy nhược.  
Muôn bồi bổ khí huyết và tránh cái bệnh đau-lưng, nhức-xương, tê-môi v.v. thì nên uống thật chuyên thuốc Bô-huyết-khu-phong hiệu Tham-Thiên-Đương.  
Nhớ kỹ hai chữ Tham-Thiên.

**CHỈ CÂY NƠI MÌNH**  
(PHIÊU-LƯU VÀ XÀ-HỘI TIÊU-THUYẾT)  
Tác giả: HECTOR MALOT  
GIANG-HẢI dịch:  
56 80  
Chương thứ ba mươi chín  
(Tiếp theo)  
Trong các nhà máy thì trước kia thế nào ngày nay vẫn giữ như thế ấy, lưỡng như là các nhà máy ấy đã hoàn thiện đến lợi bức, nên cứ giữ mục cũ mà tiến hành.  
Nhưng gần chỗ vô nhà máy, tại chỗ mấy chòi tranh khổ nạn, như cái chòi mà Ti-biệt bị chày cách mấy tháng, thì ngày nay có nhiều dây nhà gạch, sắc ngoài vẫn còn đó chói và trước mặt thì phải nửa hồng nữa xanh. Đó là những nhà nuôi mồi có mà ông Vũ phần ưa mới cải sang. Cách xử trí của ông đối với các chủ có chòi trước thật

rất cần thận: Ông kêu họ để rồi bảo cho họ hiểu rằng ông không thể cho những con trẻ của thị thuyền cả gói nuôi trong mấy cái chòi khổ nạn kia được nữa, để chúng nó có thể chết ngạt, hoặc bị cháy, hoặc phải bệnh hoạn vì thiếu sự chăm nom. Vì vậy mà ông dựng một cái nhà mồi có để nuôi các con trẻ ấy không lấy tiền, từ lúc mới đẻ cho đến ba tuổi. Nếu chúng bằng lòng bán các cái chòi kia lại thì ông sẽ mua cho một số tiền nhất định và cấp cho một món bạc lớn ăn đến chết thôi. Còn không bằng lòng bán thì cứ giữ. Mà ông mua các cái chòi ấy làm gì? mua để phá hủy đó thôi. Ông lại hạn cho đến 11 giờ mai thì trả lời, quá 12 giờ thì có muốn bán cũng không mua. Xử trí như thế bảo công việc sao không mau thành.

Ông giữa làng lại nổi lên nhiều mái nhà khác cao rộng hơn, đẹp đẽ hơn nữa: đó là một chòm nhà khác vừa mới cất xong để cho thợ

thuyễn ở; ở trong có tầng phòng phân biệt, phòng ăn, phòng ngủ, chỗ chứa đồ, chỗ cho đơn ông, đơn bà, con nít ở riêng. Số này quí mớ cũng làm theo mô cũ.  
Vấn biết ở Ma-rô-cua cũng đã có nhiều người làm nhà cho thợ thuyền, nhưng nhà này quá tệ. Ông Vũ-phần cũng kêu tất cả mấy chủ nhà ấy lại, nói như với với mấy chủ chòi khi hồi:  
« Đã lâu nay ai cũng phàn nàn cho mấy vị phòng ngủ mà các thợ của ta ở, và vì mấy cái phòng ấy quá bẩn thỉu không hợp vệ sinh nên thợ thuyền thường hay đau phổi, đau sốt rét. Ta không thể để như thế được nữa. Vậy ta định cất ra mấy cái nhà lớn để cho thợ thuyền hoặc dân ông hay đơn bà mà chưa vợ chưa chồng ở một phòng riêng chỉ phải trả mỗi tháng ba phân lạng. Ở dưới gác thì ta lại sắp đặt cho có phòng ăn và chỗ bán đồ cho có ngân nấp. Cứ mỗi bữa ăn có xúp, có rố li, có bánh, có rượu thì bày lên (70 centimes). Nếu

các người muốn bán mấy số nhà hiện chừ cho ta, thì ta mua để phá hủy mà cất ở nhà của ta đó. Nếu không muốn bán thì cứ giữ lại. Nhưng cách xử trí của ta là để cho các người được lợi, vì ta còn có nhiều chỗ đất khác, mà cất nhà tại các chỗ ấy lại là tốn hơn nhiều. Các người hãy mau mau quyết định đi, ta để cho các người suy nghĩ đến 11 giờ mai; quá 12 giờ thì trả lời ».  
Tại các nơi khác lại rất rất những nhà mới khác nữa, nhà này thì nhỏ hơn, nhưng cái vẻ tối đẹp sạch sẽ làm cho phân biệt với các nhà cũ rêu ăn đen ngói, mới dầy dầy phen. Mấy nhà này là của ông Vũ-phần mới cất để cho thợ thuyền có gia quyến ở riêng. Chung quanh mỗi nhà đều có vườn, để cho người ở có thể trồng tría những đồ vật ăn uống trong nhà. Ở đó thì mỗi năm chỉ phải trả mỗi trăm phân lạng mà thuê vị tự do, như ở nhà mình vậy.  
Nhưng cái sự thay đổi lớn nhất,

hỏi tu hợp lại để cho cái giầy liên lạc càng bền chắc thêm.  
Trong cái nhà mới lớn kia lại có tủ sách, có chỗ đọc sách, chỗ đi dạo thuyễn, và vì bốn phía có nhiều đồ chơi nên công việc phải lần qua cái vườn hồng của ông Vũ phần. Bấy giờ cái chỗ của thợ thuyền giải trí lại gần cái đên ông Vũ phần và như để hộ về cho cái chỗ ở của ông.  
Tuy nhiên, những sự thay đổi mau chóng đó không khỏi làm cho nhân dân trong vùng ấy nao động.  
(Còn nữa)

truyền đơn đến hơn 100 tờ. Có nào bằng vài tây điều có vẽ hình bùa liêm. Những truyền đơn thì in thạch chữ tím vào 1 khổ giấy tây và viết cả hai mặt, đại ý xui dâm làm biếu tình.

Nghe đâu ở vùng Tiên-hưng và Hưng-nhân cũng có bắt được cờ đỏ và truyền đơn, nhưng không bắt được những người treo và rải.

D. P.

Một cuộc đấu xảo

Hội Tri-Tri Hải-phong định mở ở hội quán một cuộc đấu xảo, cốt để chấn hưng và khuyến khích mỹ-thuật, công nghệ và cơ khí của nước nhà.

Cuộc đấu xảo định mở trong tháng février 1931, và gồm có ba ban sau này:

- 1 Ban Thủ-Công của nam nữ học sinh.
2 Ban Mỹ thuật.
3 Ban Công nghệ và cơ khí.

Các nhà chế tạo muốn dự phần, cứ viết thư cho M. Nguyễn-Sơn-Hà, trưởng ban tổ chức cuộc Đấu xảo của Hội Tri-Tri Hải-phong, ở nhà số 16 48, Amiral Courbet, hải thể lệ và nói rõ có để vật gì muốn bày trong cuộc Đấu xảo.

Hải-phong Tri-Tri Hội lại cáo

AI-LAO

Tòa Kiểm-đuyệt bỏ trọn bài

Không phải biểu-tình

Ngày 27-9 vừa rồi, xóm người Annam ở cạnh cây số 2 đường Vientiane-Nongkhay họp nhau cùng lễ "Thu Kỳ", trọng "đánh", người đông, tình tình khác ngày thường, số mũi tham được tin phi báo rằng có người tụ tập biểu tình, liền sai lính sơn dâm đến thì việc xong rồi, chỉ còn mấy người ăn no, uống say qua, nằm ngủ đó, hỏi lại thì vẫn thật là việc làng cùng chứ không gì khác.

AI đến Viên phải coi chừng! Kỳ đầu đến Vientiane ngày 1er 10-30 họ hành đều bị bắt giam hết. Qua ngày sau có người nhận đều được thả ra. Vây từ rày, há con ta ai đi đến Vientiane, phải coi giấy tờ hẳn hoi mà đánh giấy cho bà con ở đây biết trước, đừng lâu đến đi đơn, khỏi phải bị bắt bỏ lối thói.

Lai cáo

NHIỀU NGƯỜI BỊ:

PHÒNG - TÍCH

Bình Phòng-Tích dân ông, dân bà sưu kềm thương hay bị, nhất là từ 25 đến 50 tuổi hay bị ốm. vì cơn ao, rứa say, rớt ham tình dục hoặc ăn xong đi ngủ hay nằm ngay đó thu bình: gọi là Phòng-Tích Khí thụ bình, thấy đầy hơi, tức cổ, tức ngực, cơn không muốn ăn, ăn thì hay ợ thường đau bụng, đau lưng, chân tay mỏi-mệt. Bị lâu năm sắc mặt vàng, da bụng đầy.

Mới bị uống 1, 2 liều, lần 4, 5 liều, uống không công phạt, chứng bệnh ấy thấy dễ chịu hoặc khỏi ngay.

Mỗi liều chia hai bữa uống, giá: Op 40 VU DINH-TÂN, 178 bis, Route Lecbtray, HAI-PHONG.

AN TỬ Kim-tiên năm 1928 TRUNG-KY CHAI-ĐIỂM:

- HUE: Vinh-Tường, commerçant phố Gia-Lang;
TOURANE: Tran-thi-kim - Haylen avenue du Musée;
TOURANE: Nguyễn-thi-Hoà, phố Đỗ Đua-Vi;
NHATRANG: Hồng-Lương-Thư-Quân;
TAM-QUAN: Biếu ông Đột-Chấn;
QUANGNGAI: Nguyễn-áp-Anh, Thạch Tru, Mỹ Đức;
QUANGNGAI: Ché Hoàng-bông-Vệ;
VINH: Sinh-Huy, phố Gare

Muôn bán

- 1) một cái xe Camion PEUGEOT 4 tonnes máy 101 xe cũng mới sửa lại, để chở hàng hóa.
2) một cái xe COTIN et des gouttes 2 500 còn mới xe chở bộ hành.
Ai muốn mua thì hỏi Monsieur TRƯƠNG-SI-THANG, Entrepreneur ở Nhatrang.

CÔNG-TY THƯƠNG-MẠI

Thương luật ngày 7 Mars 1926 (Tiếp theo)

13. - Bản điều-lệ trích lục đăng báo phải kể rõ:

- a) Mục-dịch công-ty.
b) Tên họ chữ ở và nghề nghiệp của các hội viên.
c) Điểm-danh hay chiểu bài của công-ty.
d) Hội-chính ở đâu.
e) Những người làm quản-ly (gérants).
f) Tư-bản công-ty.
g) Những phần góp bằng gì, tiền hay là vật sản, người nào góp tiền, người nào góp vật sản.
h) Cách chia lời.
i) Khi nào hội bắt đầu làm việc, nơi nào hết hạn phải giải-tàng.
j) Thời kỳ nộp điều-lệ tại Tòa-Án thương-mại.

14. - Nếu công-ty có nhiều chi-diểm ở thành phố khác thì phải nộp một bản điều-lệ ở mỗi tòa Án tại các thành phố có chi-diểm đó.

15. - Nếu không phải viên lục sự làm điều-lệ thì bản trích lục đăng báo phải có chữ ký của một người tội viên đủ quyền ký về việc đó. Nếu lục sự làm điều-lệ thì lục sự phải ký tên.

16. - Khi thay đổi điều-lệ, hoặc thay đổi hội viên cũng phải đăng quảng cáo trên báo và phải trình tòa như trước.

17. - Trên các giấy tờ của hội (như giấy thư, facture-) phải để tên công-ty, v.v., và nói là tên của công-ty. Ví dụ: (Société d'irrigation de l'Annam ou A. B. C. et Cie, société à responsabilité au capital de 1.000.000\$)

18. - Người ngoài hội có quyền đến xem bản điều-lệ nộp tại tòa Án thương-mại, hay là xin tòa chép gởi cho mình một bản nhưng phải chịu phí lời.

19. - Công-ty cũng phải khai tại tòa án để tự ghi vào sổ thương-mại (Registre de commerce) như các công-ty khác.

20. - Những phần góp không có thể mua đi bán lại dễ như cổ-pi-ên của công-ty vô-danh được.

21. - Hội-viên nào muốn nhượng phần góp mình cho người hội thì phải có một số hội-viên nhiều hơn phần nửa vốn công-ty bằng lòng mới được.

22. - Sự nhượng bán đó phải có giấy mực cần thận, và phải khai tại hội sở để ghi vào sổ của hội.

23. - Các hội-viên có thể cùng nhau quản-ly việc hội, hoặc chỉ một đôi người trong hội thay mặt, hoặc chọn một người ngoài hội trông nom việc hội, song phải chịu toàn trách-nhiệm.

Những người quản-ly không phải đứng tên trong điều-lệ cũng được. Và nếu điều-lệ không hạn chế quyền hạn trước, thì họ có đủ quyền mà làm các việc công-ty.

24. - Những viên quản-ly phải chịu trách-nhiệm về sự làm lỗi trong khi làm việc cho hội.

25. - Nếu số hội-viên dưới 20 người thì có thể quyết nghị các việc công-ty bằng thư tín, nếu trên 20 người thì phải nhóm hội-đồng mà quyết-nghị.

26. - Việc đề quyết- nghị nào cũng phải được số ít nhất quá nửa vốn công-ty mới đem ra thì hành được. Nếu lần trước mà không đủ lệ, thì lần sau quyết nghị theo số nhiều.

27. - Hội-viên nào cũng có thể bỏ thăm quyết nghị, và cứ có một phần thì được bỏ một thăm.

28. - Trong các công-ty đồng quá 20 người thì mỗi năm phải nhóm hội-đồng thường niên một lần, theo thời kỳ đã định trong điều-lệ.

Và nếu có việc cần kíp, thì những viên quản-ly hay một số hội-viên (đồng hơn phần nửa tư-bản công-ty) có quyền nhóm đại-hội-đồng

Những cuộc biểu-tình

vừa rồi ở Nghệ-tĩnh

Tòa Kiểm-đuyệt bỏ trọn bài

CĂN-CƯỚC CỦA AI?

Nhơn ngày 6-10-30, tôi đi qua đường Cinema tôi có được một cái căn-cước serie A 128448 tên Nguyễn-Trần ở làng Phú Lộc, tổng Trung-Châu, tỉnh Khánh-hóa (Phủ-án. Vây ai có Căn-cước ấy đến nhận.

PHAM-THẾ-TÙNG
chez M. Nguyễn-Chánh Commerçant
Dalet

KIẾNG CON MẮT

- Kiền mắt
Kiến trắng
Kiến coi xa
Kiến coi gần
Đường-mực
Bọng bằng
Bọng bằng vàng
Đôi-mỏi
ĐU KIỆU
Bản si nà bán lẻ
tại
Pharmacie
PHẠM - ĐOÀN - ĐIỂM
ở Tourane

HỘI VẠN-QUỐC TIẾT-KIỆM

Chi cuộc ở Phố Borgnis Desbordes Hanoi, kính lời báo cáo cho các chức có nhận Phiếu Tiết Kiệm của Hội biết rằng kỳ xổ số thứ 36 sẽ tại Tổng cuộc ở Saigon ngày 29 tháng Septembre 1930 mới rồi, serie 681 có 1 vé được trúng. Vé số 1852 của ông De Schepper Thợ-toán hãng Iodochine Films et Cinéma Hano được trúng 1000\$00.

HỒI VỐN NHƯNG VÉ CÁCH-THỨC SỐ 3. XỔ LẦN THỨ BA

SÉRIE 1211 được ra

SỔ TRẢ TIỀN LỜI CÁCH-THỨC SỐ 3.

Tới ngày 29 Septembre 1930, hội đã bán được 307 38 vé. Số tiền lời xổ tháng này là 183 \$ 70 Về 241 đồng ra hưởng lời.

Vé này là vé phần nửa của ông Pierre ALLIZON, Chủ hãng Vạn-Quốc Tiết-Kiệm hội ở tại Saigon, sẽ chỉ hưởng được phần nửa mà thôi.

Còn phần nửa kia thì về phần ông LÊ-VAN-THUAT, làm Thợ-kỹ, nhà trường HUYNH-KHUONG-NINH chủ về phần nửa số 253, vì do theo điều lệ ra vé, thời về phần nửa đồng ký trong sổ được phép hưởng.

Vây hai ông Chủ vé trên đây đều đồng ý làm như ông:

Chín mươi một đồng tám các rưỡi Kỳ xổ số gần tới đây thì định ngày 28 Octobre 1930.

bất tương đề quyết nghị.

29. - Khi nào các hội-viên cũng được quyền đến, hay là cử người đến hội số xem sổ sách, như bản hiện tiền, bản hiện biểu và tờ trình của quản-ly, nếu công-ty không đồng quá số 20 người.

Trong các công-ty đồng quá số 20 thì chỉ được quyền đó trong 15 ngày trước khi nhóm đại-hội-đồng.

30. - Nếu điều-lệ không dự định trước, thì một số đồng hội-viên (ba phần tư tư-bản công-ty) có quyền đòi quốc tịch (nationalité) hoặc đổi điều-lệ hoặc thêm bớt vốn công-ty.

(Còn nữa) PHAN-TUY

Muôn văn-minh tân-hóa trước phải chưa cải thời đã-dời

Muốn biết trình-độ một quốc-dân văn minh cao thấp, cứ xem tư cách của mỗi phần-tử trong quốc-dân đó lối hay xấu, hay hay dở thế nào cũng đủ biết. Sao thế?

Vì là một quốc dân là nhóm tất cả các phần tử, bất luận trai gái, già trẻ lớn bé, lại mà thành.

Nước ta trong khoảng vài mươi năm lại đây, vì làn sóng dân tộc cạnh tranh ở ngoài tràn vào, mà quốc-dân ta cũng do cái tâm lý tranh tồn tự vệ, nên trong nước có cuộc nọ cuộc kia. Những tiếng "ái quốc", "ái quốc", "văn minh", "cách mạng" đã thanh ra những khẩu hiệu, đi đến đâu cũng nghe lấp lất ở ngoài lỗ miệng. Kể bốn lần vận động lập hội này, người bỏ hào tử chức đoàn thể khác; mà men ở trên diễn đàn, và trường ngôn luận. Cứ ngoài biểu diện mà xem thì thật là một việc đáng mừng, tưởng như quốc dân ta đã bước một bước khá dài trên con đường tiến hóa rồi vậy. Nhưng cứ xét trong thực tế thì hoa đào trước gió, một đồng lúa rơm, nở bung lên một lúc rồi lại người lạnh tanh ngay; kết cục việc chi cũng không hành việc chi, khiến cho người bừu tâm thấy thế không không đau lòng được.

Ái thử xét những việc thương tâm thảm mục đã xảy ra trong khoảng gần đây thì cũng biết. Tụm ôi! Vì đâu đến thế? Xét lại những nguyên nhân tại làm sao mà có những kẻ quá như kia, thì chẳng qua cũng vì cái thói phụ hiệu giả dối ta mà ra cả.

Bình sanh chỉ biết ôm lấy cái chủ nghĩa gia đình khoán lạc, mà dám cá miệng to tiếng rằng "ưu quốc", "răng", "ái quốc", "đồng bào", "xã hội" ở ngoài mui mà trong lòng chưa chan nhiều điều tư kỷ; dĩ chi lại có xen vào cái tiếng "Vị... nên thế". Vì... nên kia "nữ; Minh đã là một phần tử trong quốc dân, mà là một phần tử giác ngộ, mà thấy cái cảnh ngộ nước nhà như thế... thì cái hồn phần minh là phải lo, cái trách nhiệm mình là phải gánh... Chớ sao tại thờ ra những cái "vì" cái "nên" thế?

Miệng thì nói "ai công ích" "ai hy sinh", mà một đồng xu không muốn mất; tôi cũng biết rằng giữ cái của đương còn và lấy cái của đã mất rồi là hai việc khó đề khác nhau; nhưng anh em ta đã không biết làm việc để thì còn nói chi đến việc khó.

Kia các bậc nhân nhân chi sĩ, biết bao phen dấy dục với lập luận tự theo phần sự cũng chủ nghĩa của mình, mà sau mới mong thành công được, có đâu ngờ không ở lương mà mong việc có hiệu quả sao?

Tôi nói như thế, không phải là huộc anh em phải có cái thói bảo vệ lớn lao như thế đâu. Nhưng phải có bụng thực hành kiên quyết mới được vậy.

Bất luận làm việc gì cũng phải có hợp quần, có đoàn thể, là cái lợi khi làm chỗ đứng chun cho mình hành động. Song nói hợp quần, đoàn thể mà vẫn còn giữ cái thói giả dối đó, thì cái đoàn thể đó sẽ ra thế nào? Không nói thì ai cũng biết.

Đó là kẻ sơ qua những điều thi sĩ thực; chớ còn kẻ ra cho hết thì biết bao nhiêu điều giả dối khác nữa.

Vạch là tìm sâu, bởi lòng cho người thấy vối, là một điều không hay gì, song lẽ thuộc đấng đã tại, lời thật lại hay mới lòng. Nghĩ vì tiền đồ của chúng ta và hậu vận nước nhà, nên xin vén cái màn hắc ám ấy lên, để mong anh em chj em ta mau mau biết lấy đầu lùi của mình, mà tự sửa đổi cái tư cách của mình cho thật là đáng đấng, để cho người ta có lòng tin dựng mình đĩ, rồi sau sẽ cùng nhau nói đến việc nói việc nước; mà có như thế thời mới trông một ngày kia mở mặt với thế giới được.

H. N.

việc thế giới

A-DÔNG

Trận thế hai bên

Theo báo Tân quân Phụng phần nhiều đã lạc tước về Thiêm-lý, các đội đi trước đã đến Trường-An là kinh đô của Thiêm. Hiện Trjnh châu và Lạc đương chỉ có ít quân phòng thủ mà thôi. Nhưng Trương vẫn hạ lệnh cho quân Nam-tiêu đóng tiền lên mạnh vì thái độ Trương học Lương khó hiểu quá, có lẽ dụng binh kế gì để sập Trương cũng nên.

Điểm và Trương có hiệp định cùng nhau; trong tờ hiệp định, điều khoản cốt yếu nhất là thủ tiêu chính thể độc trị, khu trục phái Cải-đ. Các phần-tử Cải-Đ ở Thái-nguyên (kinh-đô Sơn-tây) nghe tin ấy đều lẩn mất mỗi người một ngả. Ở Bắc-binh, Thiên-tân và mấy thành lớn ở miền đó, các cơ quan chính trị đều do phái viên của Điểm quản-tri. Tin sau nói rõ về tờ hiệp định Phụng-thiên và Điểm tịch-Sơn: địa-bản từ Thạch-gia-Trang trở lên bắc thì về Trương, từ Thạch gia-Trang về Nam thuộc về quyền quân-tri của Điểm; quân Điểm như tin trước đã nói, đã kéo về Thạch-gia-Trang rồi, nay lại từ Thạch kéo xuống Trjnh-châu. Bộ Vương-thủ-Thương (quân Phụng-thiên) đã bỏ phòng tuyến Trương châu, Trương học Trương lại phát điện khuyến hai bên đình chiến lẫn nữa.

Tin bên Nam-kinh cho hay rằng quân Trương tiến lên đánh Khai-phong, ngày 30 Octobre đã lấy được thành ấy; rồi lại từ Khai-phong theo đường Lũng hải kéo qua phía tây, đánh Trjnh-châu, đánh nhau suốt một ngày thì lấy luôn được. Tin phương bắc cứ nói rằng Trương không dám tiến quân lên, không biết Lao-Phong và Trjnh-châu có bị quân Trương lấy thực không; hay là lần này cũng là kế tuyên truyền của Trương, như hồi trước Trương man-hò là để hạ được Lạc-đương.

AU - CHÂU

Một cái nạn hàng-không rất ghê gớm

Chiếc khinh-khi

cầu lớn nhất thế giới bị nát bét

Ngày 5 Octobre, khi 2 giờ rưỡi chiều, chiếc khinh-khi của Anh - H-101 - có 4 người ở gần Beauvais bên Pháp. Chiếc khinh-khi cầu này lớn nhất thế giới, trên có 50 người hành khách, bay từ Cardington bên Anh khi 4 giờ 36 phút ngày thứ bảy 4 Octobre, đjnh bay ngang Âu châu sang Tiễn Á Tả-Á, đi ngang Alep, Bagdad, Bassora và Karatchi. Karatchi là một thành lớn ở Án-đô, ở đó có dự bị một cái tháp, rất lớn để cho khinh-khi cầu hạ xuống (khinh-khi cầu không xuống sát đất như tên bay, chỉ dùng dây xích mà buộc vào một cái tháp lớn, rồi buông lỏng ở trên không thế thôi). Trong số người đi trên khinh-khi cầu, có Lord Thompson, bộ trưởng Hàng-không Anh và ông Bracker làm tổng một chi-bộ Hàng-không. Chỉ có 8 người còn sống mà thôi.

Bác Sĩ Lech cũng đi một chuyến này, bị cháy rất nặng, nhưng còn lành nên có thuật lại rằng máy vẫn chạy thường, duy trời mù quá nên khinh-khi cầu phải bay thấp lắm; khi đến gần Beauvais thì có một luồng gió mạnh thổi qua, rồi không biết thế nào mà cái "đuôi" (bánh lái) khinh-khi cầu gãy mất, khinh-khi cầu tụt xuống. Ông Dialek, coi việc vô tuyến điện ở trên khinh-khi cầu, thuật lại rằng vì chiếc "H-101" bay thấp quá nên phải chạm vào một cái gì cao. Từ khi mới khởi sự bay, khinh-khi cầu cứ trong một phút là đánh vô tuyến-điện báo tin cho toàn thế giới một lần. Cái tin sau cũng nói hành khách còn sống được xuống, đã hết thuốc và trò chuyện "đi, sắp đi ngủ". Hồi 8 người còn sống thì họ nói khi chạm vào gỗ, họ còn ngủ ai ai, không biết gì hết, chỉ có 12 người thức

CHÚ Ý! CHÚ Ý!

Bản hiệu định nay xuất bản một quyển kế hàng MỤC - ĐÍCH

1) Chỉ về những điều cần thiết trước khi mắc bệnh, sau khi đã mắc phải bệnh rồi.

2) Mách giúp các nhà bệnh các thứ thuốc có tiếng là hay, kiến hiệu. Vì bây giờ nhiều nhà chế thuốc, làm thuốc, rao dặc trên báo chương, không thể sao phân biệt được thứ nào hay thứ nào dở.

3) Mách giúp các nhà bệnh, các đấng Danh-y, các nơi chuyên trị các chứng. Vì bây giờ thấy hay thì đi, thấy dở thì nhiều. Lúc mắc bệnh không biết thầy hay ở đâu mà tìm; gặp ai mách thầy nào cũng đi mời liều, đến khi bệnh quá mới tìm được thầy hay cũng quá rồi, không thể chữa được nữa, đến thuốc tiền cũng chịu.

Vây xin ai có môn thuốc gì lạ hay các môn gia-truyền, xin cho bản hiệu biết hay gửi đến để bản hiệu xin bản giúp in hoa hồng. Được các môn thuốc Nam càng quý lắm. Vì Nam được chữa Nam nhân là rất thần hiệu.

Các đấng Danh-y cũng nên nghĩ đến tiền đồ nước Nam mà ra tay cứu giúp Đông-bào trong khi bệnh tật; xin các ngài vui lòng cho bản hiệu biết quý danh quý quán để bản hiệu giới thiệu cùng các nhà bệnh.

Quyển sách này mỗi năm một kinh nghiệm, một thay đổi; thời chỉ các vị thuốc nào thật có giá trị mới đăng vào, còn các vị đã đăng trước mà sau thấy không công hiệu, ít người dùng sẽ loại dần để các nhà bệnh hết lòng tin bản hiệu.

Sách này làm để biếu không.

Xin các ngài nào cho việc làm quyển sách này là hợp thời mà có ích thời xin giúp sức cho mọi bề để được chóng xuất bản một cách mỹ mãn; thời bản hiệu rất lấy làm bản hạnh và cảm tạ vô cùng.

Nay kính cáo

VINH-HUNG-TƯỜNG

N 176 Rue Sarrault - VINH

Trả lời một câu hỏi

Xin trả lời đề các quý khách sành nghề ảnh được biết rằng: Bản các ngài ai cũng biết tiếng hiệu HUONG-KY PHOTO 84 hàng Trống HANOI là một hiệu chụp ảnh Mỹ-thuật nhất ở cõi Đông-Pháp này.

NƯỚC MẮM BẮC-ĐÁU

Cửa ĐÔNG-LỘ THƯƠNG-CỤC QUẢNG-BÌNH

NGÂN ĐỒN 2000000

Sở làm tại cửa bờ NHẬT-LỘ cách tỉnh lỵ 1 kilômêtr

Đã được nhiều nhà du lịch tây và ta tới quan sát tại sở làm, chứng chỉ sự tinh khiết và được đặc tặng ban khen là ngon không pha chế, có thể uống mấy mươi năm không ợi mùi.

Bà bị u đã bầu khắp cả Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Nam-kỳ và Ai-lao. Mong rằng các ngài lưu tâm bảo người nhà của nước mắu Bắc-Đấu để đượg hay đem làm quà cho bạn còn hơn cho vật khác. Thơ và tiền bạc xin gửi cho M. TRẦN NHẬT-TÂN là Directeur của bản hiệu ĐÔNG-LỘ THƯƠNG-CỤC

